

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~792~~/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018, các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 57/2018/QH14 ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội về điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018 và Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bản phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018, các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019.

2. Các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018 chuyển tiếp sang Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 tiếp tục thực hiện theo phân công tại Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 11/8/2017 của Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật theo Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2017 được điều chỉnh, các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018.

**Điều 2.**

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ trực tiếp phụ trách và chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật; chịu trách nhiệm trước Chính phủ về kết quả công tác xây dựng pháp luật của cơ quan mình; coi việc hoàn thành Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh được giao là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

2. Các bộ, cơ quan ngang bộ được giao chủ trì soạn thảo các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2019 có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

a) Khẩn trương thành lập Ban soạn thảo; tập trung thời gian, nguồn lực để soạn thảo dự án, dự thảo văn bản trên cơ sở chính sách đã được Chính phủ thông qua; tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đặc biệt là lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của văn bản; chuẩn bị hồ sơ đầy đủ, đúng nội dung, hình thức, bảo đảm chất lượng, tiến độ khi gửi Bộ Tư pháp thẩm định, trình Chính phủ hoặc trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, gửi đến các cơ quan của Quốc hội theo đúng quy định; khắc phục triệt để tình trạng gửi hồ sơ dự án, dự thảo đến cơ quan thẩm định, trình Chính phủ, các cơ quan của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội không đúng thời hạn;

b) Trong quá trình soạn thảo, nếu phát sinh chính sách mới cần bổ sung vào dự án, dự thảo thì cần thực hiện đánh giá tác động và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định;

c) Dự kiến rõ những nội dung cần giao quy định chi tiết trong dự thảo luật; kiến nghị phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết các điều, khoản, điểm của dự thảo luật; chuẩn bị dự thảo văn bản quy định chi tiết trình cùng với dự án luật để Chính phủ xem xét, quyết định trình dự án luật;

d) Dự liệu đủ thời gian để chỉnh lý và nghiêm túc tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý, thẩm định đối với các dự án;

đ) Chủ động phối hợp chặt chẽ ngay từ đầu với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành liên quan, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trong quá trình soạn thảo, chỉnh lý dự án luật;

e) Trong quá trình soạn thảo, chủ động xây dựng đề cương, nội dung tuyên truyền và phối hợp chặt chẽ với Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, những nội dung cơ bản của các dự án luật để các cơ quan, tổ chức, cá nhân và người dân nắm bắt thông tin đầy đủ và tham gia đóng góp vào quá trình xây dựng dự án luật;

g) Định kỳ hàng tháng, cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật thông tin về tình hình, tiến độ soạn thảo và hàng quý gửi báo cáo thông tin về tình hình nghiên cứu, soạn thảo các dự án đã được phân công, nêu rõ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình soạn thảo và đề xuất, kiến nghị các biện pháp

khắc phục đến Bộ Tư pháp (qua địa chỉ email: [chuongtrinhluat@gmail.com](mailto:chuongtrinhluat@gmail.com)) để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm phối hợp, tham gia tích cực vào quá trình soạn thảo dự án luật; đóng góp ý kiến đối với dự án luật bảo đảm chất lượng và đúng thời hạn theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Quy chế làm việc của Chính phủ.

4. Bộ Tư pháp có trách nhiệm:

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định các dự án luật, bảo đảm đúng tiến độ. Đối với các dự án, dự thảo không đủ hồ sơ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì trả lại hồ sơ. Đối với các dự án, dự thảo không bảo đảm chất lượng cần thể hiện rõ quan điểm không đủ điều kiện trình Chính phủ;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh;

c) Công khai tình hình các cơ quan chủ trì soạn thảo chưa bảo đảm tiến độ trình các dự án luật đã được xác định tại Nghị quyết số 57/2018/QH14 của Quốc hội và Quyết định này trên Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp;

d) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình tổ chức các phiên họp chuyên đề của Chính phủ về xây dựng pháp luật, bảo đảm có sự gắn kết, sắp xếp hợp lý giữa các dự án luật đưa vào các phiên họp thường kỳ và các phiên họp chuyên đề của Chính phủ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

5. Bộ Công an phối hợp với Ủy ban Quốc phòng - An ninh của Quốc hội, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan chính lý, hoàn thiện dự án Luật Công an nhân dân (sửa đổi), trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 6.

### **Điều 3.**

Các bộ, cơ quan ngang bộ khẩn trương rà soát các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và những văn bản quy phạm pháp luật khác có vướng mắc, bất cập để kịp thời trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền, bảo đảm kịp thời thể chế hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng; Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp; đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập của đất nước theo quy định tại khoản 7 Điều 3 của Nghị quyết số 57/2018/QH14 của Quốc hội, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định để đưa vào đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh.

#### **Điều 4.**

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- VPCP: BTCN, các PCN, các Vụ;
- Lưu: Văn thư, PL(2). 46



**Nguyễn Xuân Phúc**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BẢN PHÂN CÔNG**

**CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO, THỜI HẠN TRÌNH CÁC DỰ ÁN LUẬT ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2018, CÁC DỰ ÁN LUẬT THUỘC CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 79/L/QĐ-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ)*

**I. PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VÀ THỜI HẠN TRÌNH CÁC DỰ ÁN LUẬT ĐƯỢC ĐIỀU CHỈNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2018**

TT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn trình Chính phủ	Thời hạn trình UBTVQH	Ghi chú
1.	Luật sửa đổi, bổ sung các luật có quy định liên quan đến quy hoạch	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7/2018	Theo Chương trình của UBTVQH	
2.	Luật Quản lý thuế (sửa đổi)	Bộ Tài chính	Tháng 7/2018		
3.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 7/2018		
4.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi hành án hình sự	Bộ Công an	Tháng 7/2018		

**II. PHÂN CÔNG CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO VÀ THỜI HẠN TRÌNH CÁC DỰ ÁN LUẬT THUỘC CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2019**

TT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn trình Chính phủ	Thời hạn trình UBTVQH	Ghi chú
1.	Bộ luật Lao động (sửa đổi)	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	Tháng 01/2019	Theo Chương trình của UBTVQH	
2.	Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi)	Bộ Y tế	Tháng 02/2019		



TT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn trình Chính phủ	Thời hạn trình UBTVQH	Ghi chú
3.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Tháng 02/2019	Theo Chương trình của UBTVQH	
4.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư và Luật Doanh nghiệp	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Tháng 02/2019		
5.	Luật Chứng khoán (sửa đổi)	Bộ Tài chính	Tháng 02/2019		
6.	Luật Thư viện	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tháng 02/2019		
7.	Luật Lực lượng dự bị động viên	Bộ Quốc phòng	Tháng 02/2019		
8.	Luật Dân quân tự vệ (sửa đổi)	Bộ Quốc phòng	Tháng 01/2019		
9.	Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam	Bộ Công an	Tháng 02/2019		
10.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế bảo vệ môi trường	Bộ Tài chính	Tháng 6/2019		
11.	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật	Bộ Tư pháp	Tháng 7/2019		
12.	Luật Thanh niên (sửa đổi)	Bộ Nội vụ	Tháng 7/2019		

